

Số: 165/BC-HEV-HĐQT

No: 165/BC-HEV-HĐQT

Hà Nội, ngày 30 tháng 07 năm 2026

Ha Noi, July 30, 2026

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

(06 tháng đầu năm 2026/ 06 months 2026)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
To: - The State Securities Commission;
- The Ha Noi Stock Exchange.

Công ty niêm yết/ Name of company: CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH ĐẠI HỌC – DẠY NGHỀ/
HIGHER EDUCATION AND VOCATIONAL TRAINING BOOKS JOINT STOCK COMPANY

Địa chỉ/ Address of headoffice: 187B Giảng Võ, P. Ô Chợ Dừa, TP. Hà Nội.

Điện thoại/ Tel: 0243.9717189 - Fax: 0243.9726137 - Website: hevobooks.com

Vốn điều lệ/ Charter capital: 50.000.000.000 (Năm mươi tỷ) đồng/ Fifty billion VND

Mã chứng khoán/ Stock ticker: HEV

Mô hình quản trị công ty/Governance model: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc /General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisor and Director.

Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện/The implementation of internal audit: Not yet implemented.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/ Activities of the General Meeting of Shareholders

Stt No.	Số Nghị quyết Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Notes
1	131/NQ-ĐHĐCĐ	12/06/2026	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026: Annual General Meeting of Shareholders 2026: - Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và từng thành viên HĐQT/ Approval of the Report of the Board of Directors on	Công ty tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 với sự tham dự của 9 cổ đông đại diện 4.579.376 cổ

Stt No.	Số Nghị quyết Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Notes
			<i>the performance of the Board of Directors and each member of the Board of Directors in 2025</i> - Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025, và Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2026/ <i>Approval of the Business Performance Report for 2025 and Business Plan for 2026</i> - Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động kinh doanh của Công ty, hoạt động của HĐQT và Ban Giám đốc năm 2025/ <i>Approval of the Report of the Supervisory Board on the Company's business operations and the performance of the Board of Directors and the Board of Management in 2025;</i> - Thông qua báo cáo tự đánh giá của Ban kiểm soát về hoạt động của Ban Kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát/ <i>Approval of the self-assessment report of the Supervisory Board on the performance of the Supervisory Board and each of its members</i> - Thông qua báo cáo của thành viên Hội đồng Quản trị độc lập về hoạt động của HĐQT/ <i>Approval of the Report of the Independent Member of the Board of Directors on the activities of the Board of Directors.</i> - Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán độc lập năm 2025/ <i>Approval of the audited financial statements for 2025;</i>	phần (chiếm tỉ lệ 91,59%)/<i>The Company held the 2026 GSM with the attendance of 09 shareholders representing 4,579,376 shares (accounting for 91,59% of total voting shares).</i>

Stt No.	Số Nghị quyết Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Notes
			- Thông qua tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2025/ <i>Approval of the proposal on the 2025 profit distribution plan.</i> - Thông qua tờ trình kế hoạch kinh doanh năm 2026/ <i>Approval of the proposal on the 2026 business plan.</i> - Thông qua Tờ trình lựa chọn danh sách công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026/ <i>Approval of the proposal on the selection of independent audit firms for auditing the 2026 financial statements;</i> - Thông qua việc bầu Ban kiểm phiếu và Quy chế bầu cử Hội đồng Quản trị/Ban kiểm soát / <i>Approval of the election of the Vote Counting Committee and the Election Regulations for the Board of Directors and the Supervisory Board.</i> - Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị/Ban Kiểm Soát nhiệm kỳ V 2022-2026 và bầu thành viên Hội đồng Quản Trị/Ban Kiểm soát nhiệm kỳ VI 2026-2030/ <i>Approval of the dismissal of members of the Board of Directors and/or the Supervisory Board for the fifth term (2022–2026) and the election of members of the Board of Directors and/or the Supervisory Board for the sixth term (2026–2030).</i> - Thông qua Thù lao Hội đồng Quản trị/Ban Kiểm soát năm 2026/ <i>Approval of the remuneration for the Board of Directors and the Supervisory Board for 2026.</i>	

1015
ÔN
CỔ P
H Đ
AY I
2A

Stt No.	Số Nghị quyết <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Notes
			- Thông qua Tờ trình phương án điều chỉnh kế hoạch sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành riêng lẻ năm 2025/ <i>Approval of the proposal on amendments to the plan for the use of proceeds from the 2025 private placement;</i> - Thông qua Tờ trình thay đổi địa chỉ trụ sở chính/văn phòng/địa điểm kinh doanh của Công ty / <i>Approval of the proposal on the change of the Company's registered head office address and/or branch office/business location.</i>	

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2026)/ *Board of Directors activities (Report for the first six months of 2026 report)*

1. Thông tin về thành viên HĐQT nhiệm kỳ VI (2026-2030)/ *Information about the members of BOD in the 6th term (2026 – 2030)*

Stt No.	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Directors'</i> <i>members</i>	Chức vụ/ <i>Position (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)) Independent members of the BOD, Non-executive members of the BOD))</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập/ <i>The date becoming/ceasing to be the member of the BOD</i>	
			Ngày bổ nhiệm/ <i>Date of appointment</i>	Ngày miễn nhiệm/ <i>Date of dismissal</i>
1	Ông Đặng Trần Bảo Tín	Chủ tịch HĐQT/ <i>Chairman</i>	25/04/2025 (Tái bổ nhiệm ngày 16/06/2026)	
2	Bà Nguyễn Bích Ngọc	Ủy viên HĐQT/ <i>Member</i>	24/04/2023 (Tái bổ nhiệm ngày 12/06/2026)	
3	Bà Tạ Thị Thanh Huyền	Ủy viên HĐQT/ <i>Member</i>	24/04/2023	12/06/2026
4	Phạm Quỳnh	Ủy viên HĐQT/ <i>Member</i>	25/04/2025	12/06/2026
5	Ông Doãn Hữu Đoàn	Ủy viên HĐQT/ <i>Member</i>	12/06/2026	
6	Bà Đoàn Linh Hương	Ủy viên HĐQT/ <i>Member</i>	25/04/2025	12/06/2026

7	Bà Lê Phương Thảo	Ủy viên HĐQT độc lập/ <i>Independent member</i>	12/06/2026	
8	Bà Dương Thanh Tâm	Ủy viên HĐQT độc lập/ <i>Independent member</i>	12/06/2026	

2. Các cuộc họp của HĐQT nhiệm kỳ VI (2026-2030)/ Meetings of the BOD

Stt No	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Director'</i> <i>member</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự/ <i>Number of</i> <i>meetings</i> <i>attended by</i> <i>Board of</i> <i>Directors</i>	Tỷ lệ tham dự họp/ <i>Attendan</i> <i>ce rate</i>	Lý do không tham dự họp/ <i>Reasons</i> <i>for absence</i>	Ghi chú/ Notes
1	Ông Đặng Trần Bảo Tín	Chủ tịch HĐQT/ <i>Chairman</i>	6/6	100%	
2	Bà Nguyễn Bích Ngọc	Ủy viên HĐQT/ <i>Member</i>	6/6	100%	
3	Bà Tạ Thị Thanh Huyền	Ủy viên HĐQT/ <i>Member</i>	4/6	67%	Miễn nhiệm ngày 12/6/2026
4	Phạm Quỳnh	Ủy viên HĐQT/ <i>Member</i>	4/6	67%	Miễn nhiệm ngày 12/6/2026
5	Bà Đoàn Linh Hương	Ủy viên HĐQT/ <i>Member</i>	4/6	67%	Miễn nhiệm ngày 12/6/2026
6	Ông Doãn Hữu Đoàn	Ủy viên HĐQT/ <i>Member</i>	2/6	33%	Bổ nhiệm ngày 12/06/2026
7	Bà Lê Phương Thảo	Ủy viên HĐQT độc lập/ <i>Independent</i> <i>member</i>	2/6	33%	Bổ nhiệm ngày 12/06/2026
8	Bà Dương Thanh Tâm	Ủy viên HĐQT độc lập/ <i>Independent</i> <i>member</i>	2/6	33%	Bổ nhiệm ngày 12/06/2026

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/Supervising the Board of Management by the Board of Directors

HĐQT luôn tuân thủ đầy đủ trách nhiệm và nghĩa vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản pháp luật liên quan/ *The Board of Directors has fully complied with its responsibilities and obligations in accordance with the Law on Enterprises and other relevant legal regulations.*

HĐQT kịp thời chỉ đạo Ban giám đốc trong công tác triển khai thực hiện các chỉ tiêu sản xuất – kinh doanh của Công ty/ *The Board of Directors has provided timely direction to the Management Board in implementing the Company's production and business targets*

HDQT đã đẩy mạnh giám sát hoạt động của Ban giám đốc và các bộ phận quản lý khác nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty được an toàn, tuân thủ đúng pháp luật, triển khai thực hiện đúng các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HDQT/ *The Board of Directors has strengthened oversight of the Management Board and other management units to ensure that the Company's operations are conducted safely, in full compliance with applicable law, and in accordance with the resolutions of the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors.*

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any):

HDQT nhiệm kỳ VI sau Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 được thực hiện toàn cơ cấu gọn nhẹ và hoạt động tương tự nhiệm kỳ V không phân chia thành các tiểu ban mà phân công nhiệm vụ cụ thể đối với từng thành viên như sau/ *Following the 2026 Annual General Meeting of Shareholders, the Board of Directors for Term VI has been organized under a streamlined structure and operates in a manner similar to Term V. No sub-committees have been established; instead, specific responsibilities are assigned to each member as follows:*

* Ông Đặng Trần Bảo Tín – Chủ tịch HDQT: chịu trách nhiệm chung, điều hành mọi hoạt động của HDQT/ *Mr. Dang Tran Bao Tin – Chairman of the Board of Directors: Overall responsibility and leadership of all activities of the Board of Directors.*

* Bà Nguyễn Bích Ngọc: Chỉ đạo, quản lý các hoạt động chung của Công ty, góp ý hoạt động của các bộ phận công ty/ *Ms. Nguyen Bich Ngoc: Directing and managing the Company's general operations and providing input on the activities of the Company's departments*

* Ông Doãn Hữu Đoàn: Tư vấn phát triển mảng khách hàng/ *Mr. Doan Huu Doan: Advising on the development of the customer segment.*

* Bà Lê Phương Thảo: Tư vấn phát triển mảng khách hàng/ *Ms. Le Phuong Thao: Advising on the development of the customer segment.*

* Bà Dương Thanh Tâm: Tư vấn phát triển mảng khách hàng/ *Ms. Duong Thanh Tam: Advising on the development of the customer segment.*

Hội đồng quản trị và ban điều hành Công ty đã có sự phối hợp chặt chẽ trong việc quản trị và điều hành hoạt động của Công ty theo đúng quy định của Pháp luật, chế độ chính sách Nhà nước, tuân thủ Điều lệ và các quy định, quy chế nội bộ của Công ty và bám sát nghị quyết Đại hội đồng cổ đông./ *The Board of Directors and the Management Board have worked in close coordination in the governance and management of the Company's operations in full compliance with applicable law, State policies and regulations, the Company's Charter, internal rules and regulations, and in strict adherence to the resolutions of the General Meeting of Shareholders.*

5. Các nghị quyết của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm)/ *BOD Resolution (Annual report)*

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/De cision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
1	21/QĐ-ĐHĐN	20/01/2026	Về việc thù lao Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát/ <i>Regarding the remuneration of the Board of Directors and the Supervisory Board.</i>	60%
2	38/NQ-HĐQT	13/02/2026	Về việc tối ưu hoá nguồn vốn của Công ty/ <i>Regarding the optimization of the Company's capital resources.</i>	100%
3	57/NQ-HĐQT	16/03/2026	Về việc thay đổi Công ty kiểm toán để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025/ <i>Regarding the change of the independent auditing firm for the audit of the 2025 financial statements.</i>	100%
4	75/NQ-HĐQT	23/04/2026	Về việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026/ <i>Regarding the organization of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders</i>	100%
5	134/NQ-HĐQT	16/06/2026	Về việc bầu chủ tịch Hội đồng quản trị / Approval of the election of the Chairman of the Board of Directors	100%
6	144/NQ-HĐQT	25/06/2026	Về việc lựa chọn và ký hợp đồng kiểm toán năm 2026/ <i>Regarding the selection and engagement of the independent auditor for the 2026 financial statements</i>	100%

III. Hoạt động của Ban kiểm soát (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2026)/ *Board of Supervisors activities (Report for the first six months of 2026 report)*

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát:

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors/ Audit Committee</i>
1	Ông Nguyễn Hoàng Đức Việt	Trưởng ban KS nhiệm kỳ VI (2026 – 2030)/ <i>Head of the Board of supervisor</i>	Bổ nhiệm ngày 04/07/2025 (Tái bổ nhiệm ngày 15/06/2026)/ Elected from 04/07/2025 and Re-elected on 15/06/2026
2	Bà Tạ Thị Thanh Huyền	Ủy viên ban KS nhiệm kỳ VI (2026 – 2030)/ <i>Head of the Board of supervisor</i>	Bổ nhiệm ngày 12/06/2026/ Elected from 12/06/2026
3	Ông Phạm Gia Huân	Ủy viên Ban KS nhiệm kỳ V (2022 – 2026)/ <i>Member of the Board of supervisor</i>	Miễn nhiệm ngày 12/06/2026 <i>Dismissed on 12 June 2026.</i>
4	Bà Lê Thị Nhi	Ủy viên Ban KS nhiệm kỳ VI (2026 – 2030)/ <i>Head of the Board of supervisor</i>	Bổ nhiệm ngày 04/07/2025 (Tái bổ nhiệm ngày 12/06/2026)/ Elected from 04/07/2025 and Re-elected on 12/06/2026

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán/Meetings of Board of Supervisors or Audit Committee

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Số buổi họp tham dự <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Ông Nguyễn Hoàng Đức Việt	[2]/[2]	100%	100%	
2	Bà Tạ Thị Thanh Huyền	[1]/[2]	50%	50%	Bổ nhiệm ngày 12/06/2026 Elected from 12/06/2026
3	Ông Phạm Gia Huân	[1]/[2]	50%	50%	Miễn nhiệm ngày 12/06/2026/ Dismissed from 12/06/2026
4	Bà Lê Thị Nhi	[2]/[2]	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/ *Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors*

Thực hiện chức năng kiểm soát đối với việc chấp hành luật doanh nghiệp, điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trong quản lý điều hành SXKD tại Công ty/ *Perform supervisory functions over the Company's compliance with the Law on Enterprises, the Company's Charter, and the resolutions of the General Meeting of Shareholders in the management and operation of the Company's production and business activities.*

Kiểm tra giám sát tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh, giám sát thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026./ *Review and supervise the implementation of production and business activities, and monitor the execution of the resolutions of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.*

Tham gia kiểm soát định kỳ thông qua công tác kiểm quỹ tiền mặt hàng tháng, các cuộc họp sơ kết Quý, sơ kết cuối năm./ *Participate in periodic supervisory activities, including monthly cash fund inspections and attendance at quarterly review meetings and year-end review meetings.*

Xem xét báo cáo tài chính định kỳ hàng tháng, hàng quý./ *Review periodic financial reports on a monthly and quarterly basis.*

Giám sát việc công bố thông tin theo quy định của Ủy ban Chứng Khoán Nhà nước và Điều lệ Công ty./ *Supervise the disclosure of information in accordance with regulations of the State Securities Commission and the Company's Charter.*

Tham gia phối hợp với đơn vị kiểm toán độc lập trong kiểm toán báo cáo tài chính./ *Coordinate and participate with the independent audit firm in the audit of the Company's financial statements.*

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/ *the coordination among the Board of Supervisors, the Board of Management, Board of Directors and other managers*

Về cơ bản, BKS được cung cấp đầy đủ thông tin về các nghị quyết, biên bản họp của HĐQT, báo cáo tài chính định kỳ. Nhìn chung BKS luôn nhận được sự phối hợp và tạo điều kiện của HĐQT, Ban Giám đốc công ty./ *In general, the Board of Supervisors is provided with sufficient information, including resolutions and minutes of meetings of the Board of Directors, as well as periodic financial reports. Overall, the Board of Supervisors has consistently received cooperation and facilitation from the Board of Directors and the Company's Management Board.*

Trưởng BKS được mời tham gia các cuộc họp HĐQT, dự họp sơ kết, tổng kết cuối năm. Đại diện BKS tham gia kiểm quỹ tiền mặt hàng tháng./ *The Head of the Board of Supervisors is invited to attend meetings of the Board of Directors, as well as interim review meetings and year-end summary meetings. Representatives of the Board of Supervisors participate in monthly cash fund inspections.*

5. Hoạt động khác của BKS/ Other activities: Không có/ No

IV. Ban điều hành/ Board of Management:

STT No.	Thành viên Ban điều hành/ Members of Board of Management	Ngày tháng năm sinh Date of birth	Trình độ chuyên môn Qualification	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ Date of appointment / dismissal of members of the Board of Management /
1.	Ông Trần Đình Hoàng	06/07/1980	Kỹ sư điện tử viễn thông Telecommunications and Electronics Engineer	Bổ nhiệm 01/03/2023 Appointed from 01/03/2023

V. Kế toán trưởng/ Phụ trách kế toán/ Chief accountant

Stt/ No	Họ và tên Name	Ngày tháng năm sinh Date of birth	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ Qualification	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm Date of appointment/ dismissal
1.	Bà Nguyễn Thị Thu Hiền	25/01/1984	Cử nhân Kế toán, Cử nhân Quản trị kinh doanh Bachelor of Accounting, Bachelor of Business Administration	Bổ nhiệm 15/10/2025 Appointed from 15/10/2025

VI. Đào tạo về quản trị công ty/ Training courses on corporate governance

Trong 06 tháng đầu năm 2026, HĐQT, Ban kiểm soát, Ban giám đốc Công ty không tham gia khóa đào tạo nào. Các khóa đào tạo về Quản trị Công ty theo quy định, thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Ban Giám đốc đã tham gia từ những năm trước.

In the first six month of 2026,, the Board of Directors, the Board of Supervisors, and the Management Board of the Company did not participate in any training programs. The required corporate governance training programs were attended by members of the Board of Directors, the Board of Supervisors, and the Management Board in prior years

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2026) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/*The list of affiliated persons of the public company (annual report) and transactions of affiliated persons of the Company*

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/*The list of affiliated persons of the Company*: chi tiết theo Phụ lục đính kèm (Phụ lục 1)/ *Details in Appendix 1*
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons*

Không có giao dịch/ *No transaction*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power*

Không có giao dịch./ *No transaction*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/*Transactions between the Company and other objects*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/*Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting)*

Không giao dịch./ *No transaction*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc/*Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director and other managers as a member of Board of Directors, Director*

Không có giao dịch./ *No transaction*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác/*Other transactions of the Company (if any) may bring material or non- material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director and other managers*

Không có giao dịch./ *No transaction*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm)/*Share transactions (Annual report)*

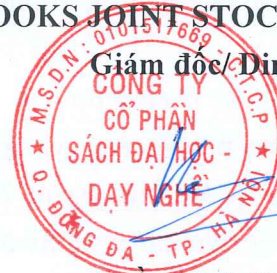
1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ tại 30/06/2026 /*The list of internal persons and their affiliated persons as of 30/06/2026*: chi tiết theo phụ lục đính kèm (Phụ lục 2)/ *Detail in Appendix 2*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/
Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company:

Không phát sinh giao dịch./ *No transaction*

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/ *Other significant issues:* Không/ *No*

CÔNG TY CP SÁCH ĐẠI HỌC – DẠY NGHỀ
HIGHER EDUCATION AND VOCATIONAL TRAINING
BOOKS JOINT STOCK COMPANY



Giám đốc/ *Director*

Trần Đình Hoàng

Phụ lục 1: Danh sách về người liên quan của Công ty

Appendix 1: The list of affiliated persons of the Company

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
1.	Đặng Trần Bảo Tín		Chủ tịch HĐQT/ <i>Chairman</i>		P904 Cao ốc 107 Trương Định, P. Võ Thị Sáu, Q3. TP. HCM <i>Apartment 904, Building 107 Truong Dinh, Ward 6, District 3, HCMC</i>	25/04/2025 (Tái bổ nhiệm ngày 16/06/2026)			
1.1	Đặng Hữu Kế	Không/ No	Không/ No		Tịnh Đông, Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	05/04/2022			Bố UV HĐQT/ <i>Father</i>
1.2	Trần Thị Chung	Không/ No	Không/ No		303 Tên Lửa, Phường Bình Trị Đông B, Quận Bình Tân, TP. HCM <i>303 Ten Lua, Binh Tri Dong B Ward, Binh Tan District, HCMC</i>	05/04/2022			Mẹ UV HĐQT/ <i>Mother</i>
1.3	Đặng Hiền Lương		Không/ No		P904 Cao ốc 107 Trương Định, P. Võ Thị Sáu, Q3. TP. HCM <i>Apartment 904, Building 107 Truong Dinh, Ward 6, District 3, HCMC</i>	05/04/2022			Chị UV HĐQT/ <i>Older sister</i>
1.4	Đặng Hồng Thi		Không/ No		P904 Cao ốc 107 Trương Định, P. Võ Thị Sáu, Q3. TP. HCM	05/04/2022			Chị UV HĐQT/ <i>Older sister</i>

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, <i>date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
1.5	Đặng Hữu Sỹ	Không/ No	Không/ No		118 Trần Huy Liệu, P15, Quận Phủ Nhuân, TP. HCM 118 Tran Huy Lieu, Ward 15, Phu Nhuan District, HCMC	05/04/2022			Anh UV HĐQT/ Older brother
1.6	Công ty cổ phần Chứng khoán BIS		Chủ tịch Hội đồng Quản trị	72/UBCK- GPHDKD	Tầng 2, 62A Cách Mạng Tháng Tám, Phường Xuân Hòa, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam The second floor, 62 A Cach Mang Thang 8 street, Xuan Hoa commune, HCMC	20/06/2025			Ông Tín là Chủ tịch Hội đồng Quản Trị của Công ty
2.	Nguyễn Bích Ngọc		Ủy viên HDQT/ Member of BOD		102 Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội 102 Phương Mai, Dong Da, Hanoi	24/04/2023			
2.1	Nguyễn Xuân Nguyễn	Không/ No	Không/ No		102 Phương mai, Đống Đa, Hà Nội/102 Phương Mai, Dong Da, Hanoi	24/04/2023			Chồng UV HDQT/ Husband
2.2	Nguyễn Ngọc Gia Hân	Không/ No	Không/ No		102 Phương mai, Đống Đa, Hà Nội	24/04/2023			Con UV HĐQT/ Daughter

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No.*, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
					102 Phương Mai, Dong Da, Hanoi				
2.3	Nguyễn Ngọc Nguyễn Thảo	Không/ No	Không/ No		102 Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội 102 Phương Mai, Dong Da, Hanoi	24/04/2023			Con UV HĐQT/ Daughter
2.4	Nguyễn Đình Tròn	Không/ No	Không/ No			24/04/2023			Bố UV HĐQT/ Father
2.5	Đào Thị Bích	Không/ No	Không/ No			24/04/2023			Mẹ UV HĐQT/ Mother
2.6	Nguyễn Thị Trọng Nghĩa	Không/ No	Không/ No			24/04/2023			Em gái UV HĐQT/ Younger sister
2.7	Nguyễn Thị Ngà	Không/ No	Không/ No			24/04/2023			Em gái UV HĐQT/ Younger sister
2.8	Trần Ngọc Hào	Không/ No	Không/ No			24/04/2023			Em rể UV HĐQT/ Brother in law
2.9	Nguyễn Thị Hào	Không/ No	Không/ No			24/04/2023			Mẹ chồng UV HĐQT/ Mother in law
2.10	Nguyễn Xuân Kỳ	Không/ No	Không/ No			24/04/2023			Bố chồng UV HĐQT/ Father in law

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No., date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
2.11	Nguyễn Thị Thu Hải	Không/ No	Không/ No			24/04/2023			Chị chồng UV HDQT/ Sister in law
2.12	Nguyễn Thị Bích Vân	Không/ No	Không/ No			24/04/2023			Chị chồng UV HDQT/ Sister in law
2.13	Nguyễn Xuân Khôi	Không/ No	Không/ No			24/04/2023			Anh chồng UV HDQT Brother in law
2.14	Vũ Thị Ngà	Không/ No	Không/ No			24/04/2023			Chị dâu UV HDQT/ Sister in law
2.15	Nguyễn Đình Tuấn	Không/ No	Không/ No			24/04/2023			Anh rể UV HDQT Brother in law
2.16	Nguyễn Trọng Trường	Không/ No	Không/ No			24/04/2023			Anh rể UV HDQT Brother in law
2.17	Công ty cổ phần Dầu tư Xây lắp Dầu Khí Duyên Hải – PVC Duyên Hải	Không/ No	Thành viên Hội đồng Quản Trị/BOD Member	0201093188	Số 441, đường Đà Nẵng, Phường Đồng Hải 1, Quận Hải An, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	T6/2025			Bà Ngọc là thành viên Hội đồng Quản trị

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No.,*, <i>date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
3	Doãn Hữu Đoàn		Ủy viên HDQT/ <i>Member of BOD</i>			12/06/2026			
3.1	Đoàn Hữu Đại	Không/ No	Không/ No	40057003494		12/06/2026			Bố đẻ TV HDQT
3.2	Đỗ Thị Cường	Không/ No	Không/ No	031160009695		12/06/2026			Mẹ đẻ TV HDQT
3.3	Đoàn Hoàng Sơn	Không/ No	Không/ No	079215052198		12/06/2026			Con trai TV HDQT
3.4	Đoàn Hoàng Thiên	Không/ No	Không/ No	067212000271		12/06/2026			Con trai TV HDQT
3.5	Đoàn Hữu Tú	Không/ No	Không/ No	031083021614		12/06/2026			Em trai TV HDQT
3.6	Đoàn Ngọc Phúc	Không/ No	Không/ No	03108901577		12/06/2026			Em trai TV HDQT
3.7	Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển DQ Việt Nam	Không/ No	Chủ tịch HDQT	0318423423	Lầu 5, Tòa nhà Pax Sky, số 34A Phạm Ngọc Thạch, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	12/06/2026			Ông Đoàn là Chủ tịch Hội đồng Quản trị

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, <i>date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relations with the Company</i>
4	Dương Thanh Tâm		Ủy viên HDQT/ <i>Member of BOD</i>	001189048739	Xã Thụ Lâm, TP Hà Nội	12/06/2026			
4.1	Dương Chí Căn	Không/ No	Không/ No	001064003164		12/06/2026			Bố đẻ TV HDQT
4.2	Nguyễn Thị Tâm	Không/ No	Không/ No	001163019966		12/06/2026			Mẹ đẻ TV HDQT
4.3	Dương Văn Quyết	Không/ No	Không/ No	001095021009		12/06/2026			Em trai TV HDQT
4.4	Đặng Thị Hồng Hường	Không/ No	Không/ No	001197031455		12/06/2026			Em dâu TV HDQT
4.5	Đỗ Thị Yến	Không/ No	Không/ No	001161036904		12/06/2026			Mẹ chồng UV HDQT
4.6	Nguyễn Văn Sinh	Không/ No	Không/ No	001058013859		12/06/2026			Bố chồng UV HDQT
4.7	Nguyễn Văn Trương	Không/ No	Không/ No	001082015858		12/06/2026			Chồng TV HDQT
4.8	Nguyễn Duy Nhật Anh	Không/ No	Không/ No	001213068330		12/06/2026			Con TV HDQT

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, <i>date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
4.9	Nguyễn Phương Linh	Không/ No	Không/ No	001315040899		12/06/2026			Con TV HDQT
5	Lê Phương Thảo		Ủy viên HDQT/ <i>Member of BOD</i>	031185012045		12/06/2026			
5.1	Đặng Thị Hoa	Không/ No	Không/ No	038161007485		12/06/2026			Mẹ Ruột UV HDQT
5.2	Lê Ngọc Dung	Không/ No	Không/ No	031190011815		12/06/2026			Em gái UV HDQT
5.3	Lê Phương Linh	Không/ No	Không/ No	031193015876		12/06/2026			Em gái UV HDQT
5.4	Nguyễn Hoàng Giang	Không/ No	Không/ No	038091041881		12/06/2026			Em rể UV HDQT
5.5	Trần Hoài Nam	Không/ No	Không/ No	0010888031824		12/06/2026			Em rể UV HDQT
5.6	Trần Thuý Tú	Không/ No	Không/ No	001309003010		12/06/2026			Con gái UV HDQT
6	Đoàn Linh Hương		UV HĐQT/ <i>Member of BOD</i>		Số 7M13, tổ 24 Phường Tương Mai, Quận Hoàng Mai, Hà Nội	25/04/2025	12/06/2026		UV HĐQT/ <i>Member of BOD</i>

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
6.1	Đoàn Quyết Thắng	Không/ No	Không/ No		No. 7M13, Group 24, Tuong Mai Ward, Hoang Mai District, Hanoi	25/04/2025	12/06/2026		Bố đẻ UV HDQT/ Mother
6.2	Trần Chí Linh	Không/ No	Không/ No			25/04/2025	12/06/2026		Mẹ đẻ UV HDQT/ Father
6.3	Nguyễn Đình Nguyên	Không/ No	Không/ No		Số 7M13, tổ 24 Phường Tương Mai, Quận Hoàng Mai, Hà Nội No. 7M13, Group 24, Tuong Mai Ward, Hoang Mai District, Hanoi	25/04/2025	12/06/2026		Chồng UV HDQT/ Husband
6.4	Nguyễn Đoàn Nguyên Phương	Không/ No	Không/ No		Số 7M13, tổ 24 Phường Tương Mai, Quận Hoàng Mai, Hà Nội No. 7M13, Group 24, Tuong Mai Ward, Hoang Mai District, Hanoi	25/04/2025	12/06/2026		Con gái UV HDQT/ Daughter
6.5	Nguyễn Nguyễn Khang	Không/ No	Không/ No		Số 7M13, tổ 24 Phường Tương Mai, Quận Hoàng Mai, Hà Nội No. 7M13, Group 24, Tuong Mai Ward, Hoang Mai District, Hanoi	25/04/2025	12/06/2026		Con trai UV HDQT/ Son

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organiza tion/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, <i>date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
7.	Tạ Thị Thanh Huyền		UV HĐQT/ <i>Member of BOD</i>		Tổ dân phố 1, phường La Khê, quận Hà Đông, Tp. Hà Nội <i>Residential Group 1, La Khe Ward, Ha Dong District, Hanoi City</i>	Bổ nhiệm TV BKS ngày 12/06/2026 (Đã từng bổ nhiệm là TV HDQT ngày 24/04/2023)	Miễn nhiệm TV HDQT ngày 12/06/2026		
7.1	Tạ Văn Trọng	Không/ No	Không/ No			24/04/2023			Bố đẻ UV HDQT/ <i>Father</i>
7.2	Nguyễn Thị Kim Lý	Không/ No	Không/ No			24/04/2023			Mẹ đẻ UV HDQT/ <i>Mother</i>
7.3	Nguyễn Văn Xuân	Không/ No	Không/ No			24/04/2023			Bố chồng UV HDQT/ <i>Father in law</i>
7.4	Đỗ Thị Liên	Không/ No	Không/ No		Tổ dân phố 1, phường La Khê, quận Hà Đông, Tp. Hà Nội <i>Residential Group 1, La Khe Ward, Ha Dong District, Hanoi City</i>	24/04/2023			Mẹ chồng UV HDQT/ <i>Mother in law</i>
7.5	Nguyễn Ngọc Dũng	Không/ No	Không/ No		Tổ dân phố 1, phường La Khê, quận Hà Đông, Tp. Hà Nội	24/04/2023			Chồng UV HDQT/ <i>Husband</i>

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
7.6	Nguyễn Minh Khang	Không/ No	Không/ No		Residential Group 1, La Khe Ward, Ha Dong District, Hanoi City	24/04/2023			Con trai UV HDQT/ Son
7.7	Nguyễn Minh Khôi	Không/ No	Không/ No		Tổ dân phố 1, phường La Khê, quận Hà Đông, Tp. Hà Nội Residential Group 1, La Khe Ward, Ha Dong District, Hanoi City	24/04/2023			Con trai UV HDQT/ Son
8	Phạm Gia Huân		Ủy viên BKS/ Member of BOS			05/04/2022	Miễn nhiệm ngày 12/06/2026		
8.1	Phạm Gia Hạnh	Không/ No	Không/ No		U11-L11 KĐT Đô Nghĩa, Yên Nghĩa, Hà Đông, Hà Nội U11-L11 Do Nghĩa Urban Area, Yen Nghia, Ha Dong, Hanoi	05/04/2022	12/06/2026		Bố UV BKS/ Father
8.2	Nguyễn Thị Lê Thúy	Không/ No	Không/ No		U11-L11 KĐT Đô Nghĩa, Yên Nghĩa, Hà Đông, Hà Nội	05/04/2022	12/06/2026		Mẹ UV BKS/ Mother

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No.*, <i>date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationsh with the Company</i>
					<i>U11-L11 Do Nghia Urban Area, Yen Nghia, Ha Dong, Hanoi</i>				
8.3	Phạm Huy Hoàng	Không/ No	Không/ No		<i>U11-L11 KDT Đô Nghia, Yên Nghĩa, Hà Đông, Hà Nội U11-L11 Do Nghia Urban Area, Yen Nghia, Ha Dong, Hanoi</i>	05/04/2022	12/06/2026		Anh trai UV BKS/ Brother
8.4	Lê Thị Thanh Tâm	Không/ No	Không/ No		<i>U11-L11 KDT Đô Nghia, Yên Nghĩa, Hà Đông, Hà Nội U11-L11 Do Nghia Urban Area, Yen Nghia, Ha Dong, Hanoi</i>	25/04/2025	12/06/2026		Vợ UV BKS/ wife
8.5	Nguyễn Thị Hoan	Không/ No	Không/ No			25/04/2025	12/06/2026		Mẹ vợ UV BKS/ Mother in law
8.6	Lê Văn Dương	Không/ No	Không/ No			25/04/2025	12/06/2026		Bố vợ UV BKS/ Father in law
9	Nguyễn Hoàng Đức Việt		Trưởng BKS		Căn hộ HR2D2902 Tầng 29, Block D, Tòa HR2, Chung cư EcoGreen Sài Gòn, 107 Nguyễn Văn Linh, Khu phố	04/07/2025 (Tải bỏ nhiệm ngày 15/06/2026)			

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
					37 phường Tân Thuận, TP. Hồ Chí Minh <i>Apartment HR2D2902, 29th Floor, Block D, HR2 Tower, EcoGreen Saigon Apartment Complex, 107 Nguyen Van Linh Street, Quarter 37, Tan Thuan Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam</i>				
9.1	Nguyễn Thị Thom	Không/ No	Không/ No		70A Đường số 3, Khu dân Trung Sơn, Xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh <i>70A Road No. 3, Trung Son Residential Area, Binh Hung Commune, Binh Chanh District, Ho Chi Minh City</i>	04/07/2025			Mẹ Trưởng BKS/ Mother
10	Lê Thị Nhi		Thành viên BKS/ Member of BOS		Số 3 ngõ 594 Đường Láng, Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội <i>3, Lane 594, Lang Road, Lang Ha Ward, Dong Da District, Hanoi City</i>	04/07/2025 (Tải bỏ nhiệm ngày 12/06/2026)			

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, <i>date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
10.1	Trần Tuấn Việt		Không/ No		Số 3 ngõ 594 Đường Láng, Làng Hạ, Đống Đa, Hà Nội 3, Lane 594, Lang Road, Lang Ha Ward, Dong Da District, Hanoi City	04/07/2025			Chồng/ Husband
10.2	Lê Đức Sơn		Không/ No		Thôn Thông Nhất, Hải Ba, Hải Lăng, Quảng Trị Thong Nhat Village, Hai Ba Commune, Hai Lang District, Quang Tri Province	04/07/2025			Bố ruột/ Father
10.3	Nguyễn Thị Chiến		Không/ No		Thôn Thông Nhất, Hải Ba, Hải Lăng, Quảng Trị Thong Nhat Village, Hai Ba Commune, Hai Lang District, Quang Tri Province	04/07/2025			Mẹ ruột/ Mother
10.4	Lê Đức Thịnh		Không/ No		59/160/14 Đường 102, P. Tăng Nhon Phú A, Quận 9, TP.HCM 59/160/14, 102 Street, Tang Nhon Phu A Ward, District 9, Ho Chi Minh City.	04/07/2025			Anh ruột/ Older brother
10.5	Trần Thị Yến Nhi		Không/ No		59/160/14 Đường 102, P. Tăng Nhon Phú A, Quận 9, TP.HCM	04/07/2025			Chị dâu/ Sister in law

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, <i>date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
					59/160/14, 102 Street, Tang Nhon Phu A Ward, District 9, Ho Chi Minh City.				
10.6	Lê Đức Thông		Không/ No		Thôn Thống Nhất, Hải Ba, Hải Lăng, Quảng Trị Thong Nhat Village, Hai Ba Commune, Hai Lang District, Quang Tri Province	04/07/2025			Anh ruột/ Older brother
10.7	Nguyễn Thị Sương		Không/ No		Thôn Thống Nhất, Hải Ba, Hải Lăng, Quảng Trị	04/07/2025			Chị dâu/ Sister in law
10.8.	Lê Đức Tấn		Không/ No		Thôn Thống Nhất, Hải Ba, Hải Lăng, Quảng Trị Thong Nhat Village, Hai Ba Commune, Hai Lang District, Quang Tri Province	04/07/2025			Em ruột/ Younger brother
10.9	Trần Văn Cường		Không/ No		Số 3 ngõ 594 Đường Lăng, Làng Hạ, Đông Đa, Hà Nội 3, Lane 594, Lang Road, Lang Ha Ward, Dong Da District, Hanoi City	04/07/2025			Bố chồng/ Father in law
10.10	Nguyễn Thị Bích Liên		Không/ No		Số 3 ngõ 594 Đường Lăng, Làng Hạ, Đông Đa, Hà Nội 3, Lane 594, Lang Road, Lang Ha Ward, Dong Da District, Hanoi City	04/07/2025			Mẹ chồng/ Mother in law

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, <i>date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
10.11	Trần Khánh Vy		Không/ No		Số 3 ngõ 594 Đường Láng, Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội 3, Lane 594, Lang Road, Lang Ha Ward, Dong Da District, Hanoi City	22/09/2025			Con gái/ Daughter
11.	Phạm Quỳnh		UV HĐQT		P508C – A6 – TT Thanh Xuân Bắc, Quận Thanh Xuân, Hà Nội Apartment P508C, Building A6, Thanh Xuan Bac Residential Area, Thanh Xuan District, Hanoi, Vietnam	25/04/2025	12/06/2026	Elected	UV HĐQT/ Member
11.1	Nguyễn Liên Hoa	Không/ No	Không/ No		P508C – A6 – TT Thanh Xuân Bắc, Quận Thanh Xuân, Hà Nội Apartment P508C, Building A6, Thanh Xuan Bac Residential Area, Thanh Xuan District, Hanoi, Vietnam	25/04/2025	12/06/2026		Vợ UV HĐQT/ Wife
11.2	Phạm Khuê Tú	Không/ No	Không/ No		Apartment P508C, Building A6, Thanh Xuan Bac Residential Area, Thanh Xuan District, Hanoi, Vietnam	25/04/2025	12/06/2026		Con gái UV HDQT/ Daughter
11.3	Phạm Khuê Anh	Không/ No	Không/ No		Apartment P508C, Building A6, Thanh Xuan Bac Residential Area, Thanh Xuan District, Hanoi, Vietnam	25/04/2025	12/06/2026		Con gái UV HDQT/ Daughter

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, <i>date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
11.4	Phạm Cường	Không/ No	Không/ No			25/04/2025	12/06/2026		Bố đẻ UV HDQT/ Father
11.5	Nghiêm Thị Bích Liên	Không/ No	Không/ No			25/04/2025	12/06/2026		Mẹ vợ UV HDQT/ Mother- in-law
11.6	Nguyễn Sỹ Thường	Không/ No	Không/ No			25/04/2025	12/06/2026		Bố vợ UV HDQT/ Father- in-law
11.7	Nguyễn Thu Trang	Không/ No	Không/ No			25/04/2025	12/06/2026		Em vợ UV HDQT/ Brother- in-law
11.8	Phạm Vũ	Không/ No	Không/ No			25/04/2025	12/06/2026		Em trai UV HDQT/ Younger brother
12	Trần Đình Hoàng		Giám đốc/ Director		Số nhà 44, ngõ 232/18 Phố Dương Văn Bè, Quận Hai Bà Trung, Hà Nội No. 44, Lane 232/18, Duong Van Be Street, Hai Ba Trung District, Hanoi	01/03/2023			
12.1	Nguyễn Thị Đê	Không/ No	Không/ No		Vĩnh Lộc, Chiêm Hoá, Tuyên Quang	01/03/2023			Mẹ vợ GD/ Mother in law

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organiza tion/indi vidual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, <i>date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relat ionship with the Company</i>
12.2	Hà Hiền Lương	Không/ No	Không/ No		Số nhà 44, ngõ 232/18 Phố Duong Văn Bế, Quận Hai Bà Trung, Hà Nội No. 44, Lane 232/18, Duong Van Be Street, Hai Ba Trung District, Hanoi	01/03/2023			Vợ/ <i>Wife</i>
12.3	Trần Hà Thái Linh	Không/ No	Không/ No		Số nhà 44, ngõ 232/18 Phố Duong Văn Bế, Quận Hai Bà Trung, Hà Nội No. 44, Lane 232/18, Duong Van Be Street, Hai Ba Trung District, Hanoi	01/03/2023			con gái/ <i>Daughter</i>
12.4	Trần Bình An	Không/ No	Không/ No		Số nhà 44, ngõ 232/18 Phố Duong Văn Bế, Quận Hai Bà Trung, Hà Nội No. 44, Lane 232/18, Duong Van Be Street, Hai Ba Trung District, Hanoi	01/03/2023			Con trai/ <i>Son</i>
12.5	Trần Duy Mạnh	Không/ No	Không/ No		Tô Hiệu, Thường Tín, Hà Nội To Hieu, Thuong Tin, Hanoi	01/03/2023			Em trai/ <i>Younger brother</i>
12.6	Trần Thị Kim Xuyến	Không/ No	Không/ No		Số 40, Khu tập thể GV Nguyễn Huệ, P. Nguyễn Trãi, Hà Đông No. 40, Nguyen Hue GV Collective Housing Area, Nguyen Trãi Ward, Ha Dong	01/03/2023			Em gái/ <i>Younger sister</i>

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relations with the Company</i>
12.7	Hà Kim Huế	Không	Không		Số nhà 173, ngõ 197, đường Hoàng Mai, Hà Nội <i>No. 173, Lane 197, Hoang Mai Street, Hanoi</i>	01/03/2023			Em vợ/ Sister in law
12.8	Trần Văn Hùng	Không	Không		Tô Hiệu, Thường Tín, Hà Nội <i>To Hieu, Thuong Tin, Hanoi</i>	01/03/2023			Bố/ Father
12.9	Ngô Thị Thoir	Không	Không		Tô Hiệu, Thường Tín, Hà Nội <i>To Hieu, Thuong Tin, Hanoi</i>	01/03/2023			Mẹ/ Mother
12.10	Vũ Bích Thanh		Phụ trách Kế toán và CBTT <i>In charge of accounting and Disclosure</i>		20 Tân Lạc, Đại La, Trường Định, Hai Bà Trưng, Hà Nội <i>20 Tan Lac, Dai La, Truong Dinh, Hai Ba Trung, Hanoi</i>	02/07/2024	15/10/2025		
12.11	Nguyễn Thị Thu Hiền		Phụ trách Kế toán và CBTT <i>In charge of accounting and Disclosure</i>		49 Tổ 9, Phường Đồng Đa, Hà Nội <i>49, Group 9, Dong Da Ward, Ha Noi</i>	15/10/2025			

Phụ lục 2: Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ tại ngày 30/06/2026

Appendix 2: List of insiders and related persons of insiders as of 30/06/2026

stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1.	Đặng Trần Bảo Tín		Chủ tịch HĐQT/ Chairman		103.020	2,06%	
	Đặng Hữu Kế	Không/ No	Không/ No		0	0%	Bố/ Father
	Trần Thị Chung	Không/ No	Không/ No		0	0%	Mẹ/ Mother
	Đặng Hiền Lương	Không/ No	Không/ No		0	0%	Chị/ Sister
	Đặng Hồng Thi	Không/ No	Không/ No		49.980	1,00%	Chị/ Sister
	Đặng Hữu Sỹ	Không/ No	Không/ No		0	0%	Anh/ Brother
	Công ty cổ phần Chứng khoán BIS	Không/ No	Không/ No		0	0%	Ông Tín là Chủ tịch HĐQT
2	Nguyễn Bích Ngọc		UV HĐQT/ Member of BOD		17.850	0,36%	
	Nguyễn Xuân Nguyễn	Không/ No	Không/ No		0	0%	Chồng/ Husband
	Nguyễn Ngọc Gia Hân	Không/ No	Không/ No		0	0%	Con/ Daughter
	Nguyễn Ngọc Thảo Nguyễn	Không/ No	Không/ No		0	0%	Con/ Daughter
	Nguyễn Đình tròn	Không/ No	Không/ No		0	0%	Bố/ Father
	Đào Thị Bích	Không/ No	Không/ No		0	0%	Mẹ/ Mother
	Nguyễn Thị Trùng Nghĩa	Không/ No	Không/ No		0	0%	Em gái/ Sister

stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND / Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
		Không/ No	Không/ No		0	0%	
	Nguyễn Thị Ngà	Không/ No	Không/ No		0	0%	Em gái/ Sister
	Trần Ngọc Hào	Không/ No	Không/ No		0	0%	Em rể/ Brother in law
	Nguyễn Thị Hào	Không/ No	Không/ No		0	0%	Mẹ chồng/ Mother in law
	Nguyễn Xuân Kỳ	Không/ No	Không/ No		0	0%	Bố chồng/ Father in law
	Nguyễn Thị Thu Hải	Không/ No	Không/ No		0	0%	Chị chồng/ Sister in law
	Nguyễn Thị Bích Vân	Không/ No	Không/ No		0	0%	Chị chồng/ Sister in law
	Nguyễn Xuân Khôi	Không/ No	Không/ No		0	0%	Anh chồng/ Brother in law
	Vũ Thị Ngà	Không/ No	Không/ No		0	0%	Chị dâu/ Sister in law
	Nguyễn Đình Tuấn	Không/ No	Không/ No		0	0%	Anh rể/ Brother in law
	Nguyễn Ngọc Trường	Không/ No	Không/ No		0	0%	Anh rể/ Brother in law
	Công ty cổ phần Dầu tư và Phát triển DQ Việt Nam	Không/ No	Không/ No		0	0%	Bà Ngọc làm thành viên HĐQT
3	Đoàn Hữu Đoàn				42.075	0,84%	
	Đoàn Hữu Đại	Không/ No	Không/ No		0	0%	Bố đẻ TV HĐQT
	Đỗ Thị Cường	Không/ No	Không/ No		0	0%	Mẹ đẻ TV HĐQT

stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
4	Đoàn Hoàng Sơn	Không/ No	Không/ No		0	0%	Con trai TV HĐQT
	Đoàn Hoàng Thiên	Không/ No	Không/ No		0	0%	Con trai TV HĐQT
	Đoàn Hữu Tú	Không/ No	Không/ No		0	0%	Em trai TV HĐQT
	Đoàn Ngọc Phúc	Không/ No	Không/ No		0	0%	Em trai TV HĐQT
	Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển DQ Việt Nam	Không/ No	Không/ No		0	0%	Ông Đoàn là Chủ tịch Hội đồng Quản trị
	Dương Thanh Tâm						
	Dương Chí Căn	Không/ No	Không/ No		0	0%	Bố đẻ TV HĐQT
	Nguyễn Thị Tâm	Không/ No	Không/ No		0	0%	Mẹ đẻ TV HĐQT
	Dương Văn Quyết	Không/ No	Không/ No		0	0%	Em trai TV HĐQT
	Đặng Thị Hồng Hường	Không/ No	Không/ No		0	0%	Em dâu TV HĐQT
4	Đỗ Thị Yến	Không/ No	Không/ No		0	0%	Mẹ chồng TV HDQT
	Nguyễn Văn Sinh	Không/ No	Không/ No		0	0%	Bố chồng UV HĐQT
	Nguyễn Văn Trường	Không/ No	Không/ No		0	0%	Chồng TV HĐQT
	Nguyễn Duy Nhật Anh	Không/ No	Không/ No		0	0%	Con TV HĐQT
	Nguyễn Phương Linh	Không/ No	Không/ No		0	0%	Con TV HĐQT

stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND / Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
		Lê Phương Thảo			0	0%	
5	Đặng Thị Hoa	Không/ No	Không/ No		0	0%	Mẹ ruột UV HDQT
	Lê Ngọc Dung	Không/ No	Không/ No		0	0%	Em gái UV HDQT
	Lê Phương Linh	Không/ No	Không/ No		0	0%	Em gái UV HDQT
	Nguyễn Hoàng Giang	Không/ No	Không/ No		0	0%	Em rể UV HDQT
	Trần Hoài Nam	Không/ No	Không/ No		0	0%	Em rể UV HDQT
6.	Trần Thủy Tú	Không/ No	Không/ No		0	0%	Con gái UV HDQT
	Tạ Thị Thanh Huyền		UV HDQT		0	0%	
	Tạ Văn Trùng	Không/ No	Không/ No		0	0%	Bố đẻ/ Father
	Nguyễn Thị Kim Lý	Không/ No	Không/ No		0	0%	Mẹ đẻ/ Mother
	Nguyễn Văn Xuân	Không/ No	Không/ No		0	0%	Bố chồng/ Father in law
7.	Đỗ Thị Liên	Không/ No	Không/ No		0	0%	Mẹ chồng/ Mother in law
	Nguyễn Ngọc Dũng	Không/ No	Không/ No		0	0%	Chồng/ Husband
	Nguyễn Minh Khang	Không/ No	Không/ No		0	0%	Con trai/ Son
	Nguyễn Minh Khôi	Không/ No	Không/ No		0	0%	Con trai/ Son
7.	Nguyễn Hoàng Đức Việt		Trưởng BKS/ Head of the Supervisory board		0	0%	
	Nguyễn Thị Thơm	Không/ No	Không/ No		0	0%	Mẹ đẻ/ Mother

stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
8	Lê Thị Nhi		UV BKS/ Member of the Supervisory board		0	0%	
	Trần Tuấn Việt		Không/ No		0	0%	Chồng/ Husband
	Lê Đắc Sơn		Không/ No		0	0%	Bố ruột/ Father
	Nguyễn Thị Chiến		Không/ No		0	0%	Mẹ ruột/ Mother
	Lê Đắc Thịnh		Không/ No		0	0%	Anh ruột/ Brother
	Trần Thị Yến Nhi		Không/ No		0	0%	Chị dâu/ Sister in law
	Lê Đắc Thông		Không/ No		0	0%	Anh ruột/ Brother
	Nguyễn Thị Suong		Không/ No		0	0%	Chị dâu/ Sister in law
	Lê Đắc Tấn		Không/ No		0	0%	Em ruột/ Brother
	Trần Văn Cường		Không/ No		0	0%	Bố chồng/ Father in law
	Nguyễn Thị Bích Liên		Không/ No		0	0%	Mẹ chồng/ Mother in law
	Trần Khánh Vy		Không/ No		0	0%	Con gái/ Daughter
	Trần Đình Hoảng		Giám đốc/ Director		0	0%	
9.	Nguyễn Thị Đề	Không/ No	Không/ No		0	0%	Mẹ vợ/ Mother in law
	Hà Hiền Lương	Không/ No	Không/ No		0	0%	Vợ/ Wife
	Trần Hà Thái Linh	Không/ No	Không/ No		0	0%	con gái/ Daughter

stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
	Trần Bình An	Không/ No	Không/ No		0	0%	Con trai/ Son
	Trần Duy Mạnh	Không/ No	Không/ No		0	0%	Em trai/ Brother
	Trần Thị Kim Xuyên	Không/ No	Không/ No		0	0%	Em gái/ Sister
	Hà Kim Huế	Không/ No	Không/ No		0	0%	Em vợ/ Sister in law
	Trần Văn Hùng	Không/ No	Không/ No		0	0%	Bố/ Father
	Ngô Thị Thoir	Không/ No	Không/ No		0	0%	Mẹ/ Mother
10.	Nguyễn Thị Thu Hiền		Phụ trách kế toán và CBTT In charge of accounting and Disclosure		0	0%	Bổ nhiệm từ ngày 15/10/2025 Appointed from 15/10/2025